

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3313 /UBND-THNC

Đồng Nai, ngày 31 tháng 3 năm 2025

V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số
06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ
tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, ban ngành;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố;

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm chế lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo (*file điện tử đính kèm*); Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt, triển khai các nội dung của Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm chế lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo. Trên tinh thần 5 rõ “**rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả**” để đạt được mục tiêu đề ra; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện của đơn vị, địa phương mình.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, đề cao trách nhiệm thực thi, quán triệt, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội theo các Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Lãnh đạo chủ chốt, các Nghị quyết của Quốc hội, nhất là tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025, Công điện số 22/CD-TTg ngày 09/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ, trên tinh thần: “**Coi trọng thời gian, phát huy trí tuệ, quyết đoán,**

kip thời”, “tăng cường về nhận thức, kiên trì về mục tiêu, quyết liệt trong hành động, sáng tạo trong triển khai, hiệu quả trong điều hành”.

3. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tăng cường thực hiện các chương trình thúc đẩy xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, sản phẩm OCOP của tỉnh,... Phối hợp với Bộ Công Thương trong việc quản lý hoạt động của các Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các tổ chức liên kết lưu thông hàng hóa, hình thành các kênh lưu thông hàng hóa ổn định từ sản xuất đến tiêu dùng trên địa bàn tỉnh; triển khai các cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân vùng miền núi, vùng dân tộc và vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế, các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết. Đẩy mạnh các giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất, nhập khẩu; đa dạng hóa thị trường, mặt hàng xuất khẩu; hỗ trợ, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp về định hướng xuất khẩu, thị trường xuất khẩu, sản phẩm xuất khẩu; giữ vững, củng cố các thị trường truyền thống và mở rộng hơn nữa thị trường mới, tiềm năng; nâng cao chất lượng hàng hóa xuất khẩu, nhất là hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh; đồng thời, tăng cường kiểm soát nguồn gốc xuất xứ hàng hóa; chủ động ứng phó với các vụ kiện phòng vệ thương mại nhằm thúc đẩy xuất khẩu bền vững; Tăng cường phối hợp với Bộ Công Thương và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch thực thi các Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

4. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ; chú trọng hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thúc đẩy chuyển đổi số sâu rộng, toàn diện trong tất cả các ngành, lĩnh vực, tạo động lực mới cho

tăng trưởng kinh tế dựa trên khoa học, công nghệ, dữ liệu, công nghệ số và đổi mới sáng tạo.

5. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho lao động người nước ngoài và các doanh nghiệp sử dụng lao động người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Trung ương; bảo đảm thủ tục hành chính đơn giản, thuận lợi, thông thoáng.

6. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, cải cách bộ máy, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số...; các chủ trương, định hướng lớn của Đảng và Nhà nước (các thành tựu về ngoại giao, kinh tế; các chương trình an sinh xã hội như xóa nhà tạm, nhà dột nát, nhà ở xã hội cho người lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực...) để tăng cường hiểu biết, củng cố niềm tin của các doanh nghiệp, nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư, kinh doanh tại tỉnh Đồng Nai.

7. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tập trung giải quyết hiệu quả các chương trình, dự án còn khó khăn, vướng mắc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước; tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp nước ngoài mở rộng đầu tư, chuyển dịch và duy trì chuỗi cung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, thúc đẩy sự tham gia ngày càng sâu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh vào các chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; lồng ghép nội dung thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ vào báo cáo kinh tế - xã hội của tỉnh các tháng tiếp theo để báo cáo Chính phủ theo quy định.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện và lồng ghép báo cáo kết quả thực hiện vào báo cáo kinh tế - xã hội hằng tháng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh (THNC);
- Lưu: VT, THNC.



Võ Tấn Đức

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2692** /UBND-THNC
V/v tham mưu triển khai Chỉ thị số
06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của
Thủ tướng Chính phủ

Đồng Nai, ngày **18** tháng **3** năm 2025

Kính gửi: Sở Tài chính.

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo (*file đính kèm*); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó bám sát định hướng một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và các nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị nêu trên.

Sở Tài chính báo cáo kèm dự thảo văn bản trình UBND tỉnh **trước ngày 25/3/2025**; đồng thời thường xuyên phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; lồng ghép đầy đủ các nội dung nêu trên vào báo cáo kinh tế - xã hội của tỉnh các tháng tiếp theo để báo cáo Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh (THNC);
- Lưu: VT, THNC.



Võ Tấn Đức

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2025

CHỈ THỊ

Về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo

Thời gian qua, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược tiếp diễn gay gắt hơn; nhiều yếu tố mới nảy sinh, rui ro trên thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản thế giới tiếp tục gia tăng; một số nước thay đổi chính sách kinh tế, thương mại, thuế quan, tác động nhanh chóng, mạnh mẽ, sâu sắc, nhiều chiều đến kinh tế, đầu tư và thương mại toàn cầu, trong đó có Việt Nam.

Trong bối cảnh đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt các bộ, cơ quan, địa phương theo dõi sát diễn biến tình hình thế giới, khu vực, tiếp tục đổi mới, sáng tạo, đột phá, chủ động, tích cực triển khai nhiều nhóm biện pháp thúc đẩy quan hệ ngoại giao, chính trị, an ninh – quốc phòng, kinh tế, thương mại, đầu tư với các đối tác, nhất là các nước lớn; tổ chức 08 hội nghị với các doanh nghiệp trong và ngoài nước trong quý I năm 2025, trong đó có các doanh nghiệp đến từ Trung Quốc, Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Liên minh châu Âu, ASEAN để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đề ra các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đạt ít nhất 8% trong năm 2025 và phấn đấu hai con số trong những năm tới.

Để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực thời gian tới, vượt qua thách thức, nắm bắt thời cơ, tiếp tục giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, cục diện đối ngoại thuận lợi, tranh thủ tối đa các nguồn lực từ bên ngoài cho tăng trưởng và phát triển đất nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu tăng trưởng năm 2025; qua đó tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030; Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là các Bộ, cơ quan, địa phương) theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, đề cao trách nhiệm thực thi, quán triệt, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội theo các Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Lãnh đạo chủ chốt, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nhất là tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025, Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2025, Công điện số 22/CD-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ, trên tinh thần “*coi trọng thời gian, phát huy trí tuệ, quyết đoán, kịp thời*”, “*tăng cường về nhận thức, kiên trì về mục tiêu, quyết liệt trong hành động, sáng tạo trong triển khai, hiệu quả trong điều hành*”, tập trung các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

- Ưu tiên thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, thực hiện mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt ít nhất 8% và phần đầu 2 con số trong những năm tiếp theo, gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, phát triển nhanh, bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng và an sinh xã hội; giữ gìn môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, minh bạch, thông thoáng, hấp dẫn, khả năng tự lực, tự cường, tính chủ động, sáng tạo của nền kinh tế để thích ứng linh hoạt, hiệu quả trước những biến động của tình hình thế giới, khu vực; đẩy mạnh đa phương hóa, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; đa dạng hóa sản phẩm và chuỗi cung ứng; thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới để đa dạng hóa động lực cho phát triển.

- Tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ, thực chất, hiệu quả hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, các nước lớn, các nước bạn bè truyền thống, các nước Đối tác chiến lược toàn diện, Đối tác chiến lược, Đối tác toàn diện; có giải pháp chủ động, hiệu quả cân bằng thương mại với các đối tác thương mại lớn, thúc đẩy ký kết các hiệp định thương mại, hiệp định bảo hộ đầu tư, góp phần tạo lập, củng cố và thúc đẩy quan hệ kinh tế, thương mại, đầu tư ổn định, bền vững, lâu dài giữa Việt Nam và các nước.

II. PHƯƠNG CHÂM

- Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc, phục vụ tốt nhất các mục tiêu phát triển, bảo vệ chủ quyền, an ninh, nâng cao vị thế của đất nước trên tinh thần tích cực chủ động thích ứng linh hoạt, hiệu quả các tình huống phát sinh từ sớm, từ xa, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

- Bình tĩnh, chủ động, kiên trì, linh hoạt tiến hành các biện pháp chính trị, ngoại giao, kinh tế, thương mại, đầu tư bằng nhiều phương thức, hình thức để tăng cường đối thoại, thúc đẩy hợp tác với các nước trên tinh thần "*lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ*".

- Ưu tiên giải quyết dứt điểm, kịp thời, hiệu quả những vấn đề mà các đối tác quan tâm, nhất là các chương trình, dự án cụ thể; thể hiện sự hiểu biết, thiện chí, tinh thần cầu thị, chân thành, quyết liệt, hiệu quả của Việt Nam trong hành động và triển khai các thỏa thuận, cam kết để củng cố niềm tin với các đối tác.

- Trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện, cần tính toán tổng thể, hợp lý đối tượng, mức độ, phạm vi các vấn đề kinh tế, thương mại, đầu tư có thể đem ra trao đổi trên cơ sở thương mại công bằng, có đi có lại, đáp ứng hài hòa, thỏa đáng quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các bên.

III. ĐỊNH HƯỚNG MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Bộ Ngoại giao chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan chủ động thúc đẩy mạnh mẽ các biện pháp chính trị - ngoại giao, kinh tế, thương mại, đầu tư, tài chính - ngân hàng, quốc phòng - an ninh nhằm tiếp tục xây dựng, củng cố và tăng cường quan hệ tốt đẹp với các nước, nhất là các nước lớn, các nước Đối tác chiến lược toàn diện trên cơ sở tin cậy, chân thành, hài hòa lợi ích; tập trung chủ động, khẩn trương thúc đẩy các chuyến thăm cấp cao, các hình thức giao lưu, tiếp xúc đa dạng, linh hoạt ở tất cả các cấp, các kênh; tạo môi trường thuận lợi cho tăng cường hợp tác hiệu quả hơn trên tất cả các lĩnh vực nhất là về kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học

công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh... Khẩn trương hoàn thiện Đề án, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan:

a) Khẩn trương hoàn thiện Kế hoạch hành động về cân bằng thương mại hài hòa, bền vững với các đối tác lớn, trong đó lưu ý tính chất bổ sung trong cơ cấu thương mại giữa Việt Nam với các nước thay vì cạnh tranh trực tiếp; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 12 tháng 3 năm 2025 để tổ chức triển khai ngay trong tháng 3 năm 2025.

b) Tiếp tục khẩn trương triển khai đồng bộ các giải pháp đa dạng hóa thị trường, mặt hàng xuất khẩu, thúc đẩy xúc tiến thương mại; khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết, thúc đẩy ký các FTA mới với các thị trường tiềm năng (Trung Đông, Châu Phi, Mỹ La-tinh, Trung Á, Ấn Độ, Brazil...). Tiếp tục vận động, thúc đẩy các nước sớm dỡ bỏ các hạn chế, kiểm soát về xuất khẩu công nghệ cao; công nhận Quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam.

c) Nâng cao năng lực, kiểm soát nguồn gốc xuất xứ hàng hóa nhằm giảm thiểu tác động từ các dòng đầu tư bên ngoài có dấu hiệu không lành mạnh, lẫn tránh thuế quan có thể gây ảnh hưởng đến uy tín của nước ta; tăng cường hiệu quả hoạt động quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại; bảo vệ và thực hiện nghiêm bảo vệ sở hữu trí tuệ, không vi phạm bản quyền. Chủ động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp hỗ trợ các ngành hàng, doanh nghiệp ứng phó với các vụ kiện phòng vệ thương mại, thích ứng với các rào cản kỹ thuật mới của các đối tác xuất khẩu nhằm thúc đẩy xuất khẩu bền vững.

3. Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Rà soát các sắc thuế đang áp dụng với các nước, nhất là các nước có quan hệ Đối tác chiến lược/Đối tác chiến lược toàn diện với Việt Nam, trong đó có Hoa Kỳ trên tinh thần đảm bảo hài hòa, cân bằng lợi ích; khẩn trương trình Chính phủ việc sửa Nghị định 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 để điều chỉnh thuế suất một số nhóm mặt hàng đảm bảo hài hòa, hợp lý, có lợi cho cả hai bên theo trình tự thủ tục rút gọn, hoàn thành trong tháng 3 năm 2025.

b) Tiếp tục nhân rộng và phát huy cơ chế Tổ công tác làm việc với các nhà đầu tư chiến lược, nghiên cứu thực hiện hiệu quả phát triển “Công một cửa đầu tư quốc gia”, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2025.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẩn trương xây dựng các phương án, biện pháp phù hợp trong giải quyết các vấn đề liên quan đến hợp tác với các đối tác trong thanh toán, tiền tệ; áp dụng các biện pháp cân bằng, hợp lý, hài hòa.

5. Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ động xây dựng Đề án hợp tác về các lĩnh vực tiềm năng như khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản, nông nghiệp... với các đối tác; thúc đẩy mở cửa hơn nữa thị trường của nhau cho các mặt hàng hai bên có thể mạnh, nhu cầu, đáp ứng lợi ích của người tiêu dùng và lợi ích của các bên, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý II năm 2025.

6. Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Ngoại giao bám sát chủ trương, đường lối, chính sách tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác với các đối tác lớn, Đối tác chiến lược toàn diện có trình độ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là trong lĩnh vực

công nghệ cao, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, internet vạn vật...; kịp thời xử lý các quan tâm của phía đối tác liên quan đến thực thi pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; bảo đảm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

7. Các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung giải quyết hiệu quả các chương trình, dự án còn khó khăn, vướng mắc với các đối tác, nhất là các chương trình, dự án lớn phía đối tác đang đặc biệt quan tâm và phù hợp với nhu cầu của Việt Nam; tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp nước ngoài mở rộng đầu tư, chuyên dịch và duy trì chuỗi cung ứng tại Việt Nam, thúc đẩy sự tham gia ngày càng sâu của các doanh nghiệp Việt Nam vào các chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

8. Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ Công an theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tập trung giải quyết dứt điểm quan tâm của các đối tác về giấy phép lao động, thị thực, trong đó:

a) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Công an khẩn trương rà soát, nghiên cứu, đề xuất bổ sung các trường hợp được áp dụng chính sách miễn thị thực đơn phương trên cơ sở yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội trong tình hình mới, bảo đảm lợi ích quốc gia – dân tộc, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; đồng thời đẩy nhanh đàm phán miễn thị thực song phương đã thống nhất với các đối tác; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2025.

b) Bộ Công an chủ trì rà soát, tổng hợp các chính sách ưu đãi về thị thực của Việt Nam đối với từng đối tượng (khách du lịch, chuyên gia, tỷ phú, nhà khoa học, các nhân vật nổi tiếng, các nghệ sỹ, vận động viên thể thao tài năng...); bao gồm các cơ chế xem xét cấp thẻ tạm trú, thị thực điện tử, mua thẻ cư trú..., đề xuất giải pháp cải tiến và thực hiện hiệu quả các chính sách này theo hướng tạo thuận lợi tối đa, cắt giảm mạnh mẽ các thủ tục hành chính, trong đó có việc nâng cấp hệ thống e-visa theo hướng ngày càng thuận lợi, dễ tiếp cận, đơn giản, thông thoáng; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2025.

c) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an và các Bộ, cơ quan liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi Nghị định 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 và Nghị định 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 và các quy định khác (nếu có) liên quan đến cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài, đề xuất sửa đổi theo hướng tạo điều kiện miễn giấy phép lao động hoặc rút gọn thủ tục cấp giấy phép lao động cho các đối tượng thuộc lĩnh vực cần ưu tiên, tranh thủ, bảo đảm thủ tục hành chính đơn giản, thuận lợi, thông thoáng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2025.

9. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao và các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về những nỗ lực của Việt Nam trong thúc đẩy hợp tác với các đối tác, nhất là các nước lớn, các Đối tác chiến lược toàn diện, Đối tác chiến lược, Đối tác toàn diện; tăng cường tổ chức thực hiện các chương trình truyền thông theo chuyên đề về những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, cách mạng về cải cách bộ máy, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số...; các chủ trương, định hướng lớn của Đảng và Nhà nước (các thành tựu về ngoại giao, kinh tế; các chương trình an sinh xã hội như

xóa nhà tạm, nhà dột nát, nhà ở xã hội cho người lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực...) để tăng cường hiểu biết, củng cố niềm tin của các doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài đối với môi trường đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam.

10. Văn phòng Chính phủ tích cực theo dõi, đôn đốc các Bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao nói trên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải chủ động tập trung quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để khẩn trương tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm các nhiệm vụ nêu tại Chỉ thị này trên tinh thần **5 rõ** “**rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả**” để đạt được mục tiêu đề ra; chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện của bộ, ngành, địa phương mình.

2. Các bộ, cơ quan, địa phương thường xuyên chủ động, phối hợp chặt chẽ, theo dõi sát diễn biến, tình hình thế giới, khu vực và trong nước, các đối tác, đối tượng, phân tích, dự báo, xây dựng các kịch bản, phương án ứng phó theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền đề xuất giải pháp với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để kịp thời xử lý.

3. Các bộ, cơ quan, địa phương phát huy sức mạnh đoàn kết, tinh thần đổi mới, không ngừng nỗ lực sáng tạo, dám nghĩ dám làm, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên, chung sức, đồng lòng, biến mọi khó khăn, thách thức thành cơ hội bứt phá, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu đề ra theo các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương Đảng, Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 25/NQ-CP của Chính phủ, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tăng trưởng kinh tế năm 2025.

4. Giao các đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ theo lĩnh vực được phân công trực tiếp chỉ đạo các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị này; kịp thời xử lý các vấn đề vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, Phó TTg, các Vụ, Cục, đơn vị, Công TTĐTCP;
- Lưu: VT, QHQT (2).

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính